

Số: 136/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 143/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1992;

ĐKKHKT: Tổ 11B, khu 4A, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở: Tổ 58, khu 6B, phường HP, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

2. Người yêu cầu: anh Đinh Văn V, sinh năm 1990;

ĐKKHKT: Tổ 11B, khu 4A, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị G và anh Đinh Văn V chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 06/10/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sống không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Chị Gái và anh Vui đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, hai bên không quan tâm đến cuộc sống của nhau và không tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị Gái và anh Vui đều công nhận không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị Gái và anh Vui đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị G và anh Đinh Văn V có 01 con chung là Đinh Văn T, sinh ngày 10/6/2016. Hai bên thống nhất anh Đinh Văn V trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị G và anh Đinh Văn V không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị Gái và anh Vui không vay nợ chung cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nào nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị G tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Đinh Văn V cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Đinh Văn T, sinh ngày 10/6/2016 cho anh Đinh Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị G và anh Đinh Văn V không có vay nợ chung của cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nào nên không đề cập giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị G phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Nguyễn Thị G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000094 ngày 14/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thu Hương

